

# TIẾP TỤC LÙI BƯỚC

*Câu chuyện hôm nay: HDC - Không  
đủ số lượng để đại hội thành công*

**BẢN TIN SÁNG 09/04/2024**



## NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

**VN-Index** 1250,4 ▼0,4%    **VN30** 1254,7 ▼0,2%    **HNX-Index** 238,1 ▼0,7%

- ❖ Thị trường tiếp tục trạng thái thận trọng khi bước vào tuần giao dịch mới. Nhịp giảm điểm đầu phiên đã đưa VN-Index về vùng 1.247 điểm. Tại vùng này, thị trường được hỗ trợ và hồi phục trở lại. Thị trường lấy lại sắc xanh trong phiên chiều nhưng nhưng trạng thái này không duy trì được lâu và áp lực bán tiếp tục gây áp lực cuối phiên.
- ❖ Với diễn biến hồi phục bất thành của thị trường, nhiều nhóm ngành vẫn còn chìm trong sắc đỏ, đồng thời số lượng cổ phiếu giảm giá cũng chiếm phần lớn trên thị trường. Nhóm Ngân hàng có động thái hồi phục khá tốt trong phiên và tạo động lực hỗ trợ cho thị trường nhưng cũng hạ nhiệt đáng kể vào cuối phiên. Nhóm Công nghệ, nhóm Bán lẻ, nhóm Hóa chất, nhóm Chứng khoán ... có diễn biến kém sắc và gây áp lực lên thị trường.
- ❖ Thị trường tiếp tục suy yếu và dừng lại tại vùng 1.250 điểm với nỗ lực hồi phục trong phiên không thành. Thanh khoản giảm so với phiên trước, cho thấy động thái hỗ trợ của dòng tiền vẫn còn khiêm tốn.
- ❖ Dự kiến trạng thái thăm dò sẽ tiếp diễn trong phiên giao dịch tiếp theo nhờ động thái hỗ trợ từ vùng 1.245 – 1.250 điểm. Tuy nhiên, cần lưu ý rủi ro thị trường đang có chiều hướng gia tăng.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư nên thận trọng và cần đánh giá lại trạng thái thị trường.
- ❖ Đồng thời cần quản trị danh mục theo hướng giảm thiểu rủi ro, nên cân nhắc những đợt hồi phục để chốt lời hoặc giảm tỷ trọng tại các cổ phiếu đang gặp khó khăn tại vùng cản để phòng ngừa rủi ro.



**Thế giới**

Vĩ mô

**Ngày càng nhiều chuyên gia dự đoán Fed không giảm lãi suất**

Nhà kinh tế Mohamed El-Erian khuyến nghị Fed nên duy trì mức lãi suất hiện nay thêm vài năm nữa để dập tắt lạm phát. Thống đốc Fed Michelle Bowman còn nhận định các nhà hoạch định chính sách cần tăng thêm lãi suất. [Xem thêm](#)

**Thế giới**

Thị trường

**Phố Wall gần như đi ngang trước áp lực lãi suất**

Chứng khoán Mỹ gần như đi ngang vào ngày thứ Hai (08/04), khi lãi suất tăng khiến nhà đầu tư không thể thực hiện những động thái lớn trước khi có dữ liệu lạm phát quan trọng của Mỹ. [Xem thêm](#)

**Vàng thế giới lập kỷ lục 7 phiên liên tiếp**

Giá vàng đạt mức cao kỷ lục trong phiên thứ 7 liên tiếp vào ngày thứ Hai (08/04), một phần được thúc đẩy bởi hoạt động mua vào của các ngân hàng trung ương châu Á. [Xem thêm](#)

**Dầu Brent giảm gần 1%**

Các hợp đồng dầu thô tương lai giảm vào ngày thứ Hai (08/04), sau khi Israel giảm sự hiện diện của quân đội ở Gaza. [Xem thêm](#)

**Trong nước**

Thị trường

**Tỷ giá USD hôm nay (9-4): Đồng USD trượt dốc trước dữ liệu lạm phát**

Tỷ giá USD hôm nay (9-4): Rạng sáng 9-4-2024, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với USD giữ nguyên, hiện ở mức 24.038 đồng. [Xem thêm](#)

**Trong nước**

Trái phiếu

**Doanh nghiệp bất động sản “đua nhau” mua lại trái phiếu trước hạn**

Theo VBMA, trong 3 tháng đầu năm bất động sản là nhóm ngành dẫn đầu, chiếm 47,9% tổng giá trị mua lại trước hạn, tương ứng khoảng 10.468 tỷ đồng. [Xem thêm](#)

**Trong nước**

Chính sách

**Sửa Luật Thuế Giá trị gia tăng: Điều gì khiến doanh nghiệp chế xuất lo lắng**

Sau hơn 15 năm thực hiện, Luật Thuế Giá trị gia tăng một lần nữa được sửa đổi và lấy ý kiến rộng rãi của cộng đồng doanh nghiệp. Bên cạnh những "điểm mừng", dự thảo sửa đổi cũng còn những "điểm lo" cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp chế xuất. [Xem thêm](#)

**Trong nước**

Ngành

**Dự báo tiêu thụ điện tăng mạnh nhất từ 2018, chạy điện khí LNG ngay trong tháng 4**

Theo ông Nguyễn Quốc Trung - Phó Giám đốc (PGĐ) Trung tâm Điều độ hệ thống điện quốc gia (A0), năm 2024 dự báo nhu cầu sử dụng điện quốc gia sẽ tăng mạnh, với tốc độ chưa từng ghi nhận kể từ 2018 tới nay. Tuy vậy, A0 đã có một số giải pháp đề phòng. [Xem thêm](#)

**Trong nước**

Hàng hóa

**EU chi gần 48 tỷ USD mua cà phê, Việt Nam thành nhà cung cấp lớn thứ hai**

Thị trường EU sẽ bùng nổ khi dự tính chi gần 48 tỷ USD nhập khẩu cà phê trong năm 2024. Hiện Việt Nam trở thành nhà cung cấp cà phê lớn thứ hai cho khối thị trường này. [Xem thêm](#)

## Sự kiện trong nước

| Thời gian  | Sự kiện                                                |
|------------|--------------------------------------------------------|
| 01/04/2024 | Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)                   |
| 15/04/2024 | Công bố danh mục cổ phiếu thành phần chỉ số VN Diamond |
| 18/04/2024 | Đáo hạn HĐTL tháng 4 (VN30F2404)                       |
| 29/04/2024 | Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 4 và 4 tháng    |

## Sự kiện thế giới

| Thời gian  | Quốc gia | Sự kiện                                                            |
|------------|----------|--------------------------------------------------------------------|
| 01/04/2024 | Mỹ       | Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ                            |
| 02/04/2024 | Châu Âu  | Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Châu Âu                       |
| 02/04/2024 | Mỹ       | Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS) |

# LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

## Sự kiện thế giới

| Thời gian  | Quốc gia   | Sự kiện                                                   |
|------------|------------|-----------------------------------------------------------|
| 03/04/2024 | Mỹ         | Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) - Powell phát biểu |
| 03/04/2024 | Mỹ         | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA                          |
| 04/04/2024 | Mỹ         | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA                     |
| 05/04/2024 | Mỹ         | Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ                          |
| 05/04/2024 | Châu Âu    | Công bố doanh số bán lẻ Châu Âu tháng 3                   |
| 10/04/2024 | Mỹ         | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA                          |
| 10/04/2024 | Mỹ         | Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 3             |
| 11/04/2024 | Mỹ         | Công bố số dư ngân sách của cục dự trữ Liên Bang Mỹ (Fed) |
| 11/04/2024 | Mỹ         | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA                     |
| 11/04/2024 | Châu Âu    | ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ                |
| 11/04/2024 | Mỹ         | Biên bản cuộc họp FOMC                                    |
| 15/04/2024 | Mỹ         | Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 3                        |
| 17/04/2024 | Mỹ         | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA                          |
| 17/04/2024 | Trung Quốc | Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc tháng 3    |
| 17/04/2024 | Trung Quốc | Công bố doanh số bán lẻ Trung Quốc tháng 3                |
| 18/04/2024 | Mỹ         | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA                     |
| 24/04/2024 | Mỹ         | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA                          |
| 25/04/2024 | Mỹ         | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA                     |
| 26/04/2024 | Mỹ         | Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 3                         |

## HDC - Ghi chép ĐHCĐ 2024: Không đủ số lượng để đại hội thành công

Chúng tôi đã tham dự Đại hội cổ đông (ĐHCĐ) 2024 của CTCP Phát triển nhà Bà Rịa-Vũng Tàu (HSX: HDC). Mặc dù đại hội không tổ chức thành công (do không đủ số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết tham gia đại hội) nhưng ban lãnh đạo có một số chia sẻ về kế hoạch của doanh nghiệp, được tóm tắt như sau:

### Kế hoạch kinh doanh 2024:

Trong năm 2023, công ty ghi nhận doanh thu 672 tỷ đồng (-48%YoY) và LNST đạt 131,6 tỷ đồng (-69%YoY), chủ yếu từ bàn giao sản phẩm tại dự án Ngọc Tước 02. Trong năm 2024, doanh thu và LNST dự kiến lần lượt đạt 1.658 tỷ đồng (+147%YoY) và 424 tỷ đồng (+221%YoY), ngoài từ dự án Ngọc Tước 02 còn đến từ các sản phẩm thấp tầng tại dự án The Light City (giai đoạn 01). Giá trị đầu tư dự kiến là 2.856 tỷ đồng, phần lớn để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại các dự án khu đô thị tiềm năng (Long Điền, Phước Thắng, Cỏ May).

### Kế hoạch phát triển dự án

Sau giai đoạn khó khăn của thị trường BĐS (giai đoạn 2022-2023), thì thị trường đã có những tín hiệu tích cực, đến từ 1/ Nhu cầu mua nhà của người có nhu cầu thực, 2/ Sự quan tâm của các tổ chức đầu tư quan tâm tới dự án BĐS, 3/ Sự phát triển hạ tầng tại các địa phương trong đó có Vũng Tàu (đường cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu đang đẩy nhanh quá trình xây dựng đoạn qua Vũng Tàu). Với kỳ vọng thị trường sẽ hồi phục hoàn toàn trong năm 2025, công ty sẽ đẩy mạnh quá trình đầu tư và triển khai pháp lý các dự án trong năm 2024, nguồn lực tài chính ngoài từ tài trợ bởi ngân hàng còn qua kênh trái phiếu (dự kiến huy động ~1.000 tỷ đồng).

Đối với khoản đầu tư vào công ty liên kết - Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế (HSX: HUB), HDC dự kiến nâng tỷ lệ sở hữu lên trên 40%; 02 công ty sẽ đẩy mạnh việc hợp tác đặc biệt trong lĩnh vực phát triển các dự án đổi đất lấy hạ tầng (dự án BT).

### Phương án phát hành cho cổ đông

Công ty dự kiến tiếp tục phương án phát hành cho cổ đông đại chúng (đã được thông qua tại Đại hội Cổ đông 2023):

- Đối tượng: Cổ đông nắm giữ cổ phiếu HDC tại ngày chốt quyền
- Giá chào bán: 15.000 đồng/cp (thấp hơn 50% so với giá đóng cửa ngày 08/04)
- Khối lượng chào bán: 20 triệu cổ phiếu (chiếm 18.5% số lượng CP đang lưu hành)
- Hạn chế chuyển nhượng: Không có
- Mục đích: Thanh toán cho các khoản vay đến hạn
- Số tiền dự kiến thu được: 300 tỷ đồng
- Thời gian dự kiến thực hiện: dự kiến được UBCK chấp thuận phương án phát hành trong Q2/2024

**Bảng 1: các dự án HDC tại Vũng Tàu, tập trung triển khai giai đoạn 2024-2025**

| Dự án          | Sản phẩm                                 | Diện tích (ha)             | Tình hình thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----------------|------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| The Light city | Nhà liên kế, biệt thự, chung cư          | 27,2 (GĐ 1)<br>22ha (GĐ 2) | <ul style="list-style-type: none"> <li>Đang trong quá trình hoàn thiện hạ tầng tại dự án</li> <li>Hoàn thành cấp phép mở bán đợt 2 cho 199 căn thấp tầng, dự kiến mở bán trong năm 2024, khi điều kiện thị trường cho phép</li> <li>Công ty đang làm việc UBND tỉnh về thủ tục giao đất xen kẹt (1ha), dự kiến hoàn thành trong năm 2024</li> <li>Giai đoạn 02 đang triển khai các thủ tục san lấp và chờ phê duyệt đơn giá đất, để từ đó có thể khởi công trong 2025</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Đại Dương      | Condotel, khách sạn, biệt thự nghỉ dưỡng | 19,6                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>Hoàn thành thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư và quy hoạch 1/500. Đang hoàn thành các thủ tục pháp lý để tiến hành xây dựng trong năm 2024</li> <li>Đang đàm phán với các đối tác để có thể chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thống Nhất     | Chung cư                                 | 0,3                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>Sau khi có quy hoạch 1/2000 Nam Vũng Tàu và quy hoạch 1/500 trục đường Thống Nhất, sẽ hoàn thành xin chủ trương đầu tư</li> <li>Có thể cân nhắc chuyển nhượng cho nhà đầu tư khác để phát triển dự án.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Các dự án khác | N/A                                      | N/A                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>Dự án Long Điền: Đã nhận chuyển nhượng được 20,5ha đất, đang kí hợp đồng và xin phép để nhận chuyển nhượng thêm 13ha, số tiền để nhận chuyển nhượng ~1.000 tỷ</li> <li>Dự án Phước Thắng: Theo công ty, ủy ban tỉnh đã chấp thuận cho HDC nhận chuyển nhượng đất để làm dự án khu đô thị (quy mô 50ha, hiện công ty đã nhận chuyển nhượng 10ha). Công ty dự kiến đẩy mạnh việc nhận chuyển nhượng trong 1-2 năm tới, với kinh phí dự kiến 1.500-2.000 tỷ, đã có hợp đồng tài trợ từ Ngân hàng Tiên Phong</li> <li>Dự án Cỏ Mây: HDC đã kí hợp đồng nguyên tắc để nhận chuyển nhượng 18.6ha, và công ty đang nộp hồ sơ xin UBND Tỉnh chấp thuận chủ trương nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án.</li> </ul> |

### Nhận định của chuyên viên

Về mặt kết quả kinh doanh, lợi nhuận của công ty giai đoạn 2024-2025 ngoài từ dự án The Light City, thì còn có lợi nhuận tiềm năng từ chuyển nhượng một số dự án mà công ty đang có (Khu du lịch Đại Dương, Dự án chung cư Thống Nhất). Đối với kế hoạch phát triển quỹ đất tại các dự án khu đô thị, khả năng thực hiện phụ thuộc phần lớn vào :1/ Khả năng huy động vốn của công ty, 2/ chủ trương nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án (đặc biệt là đất không phải đất ở) tại Vũng Tàu.

| Sàn giao dịch | Mã cổ phiếu | Vốn hoá (nghìn tỷ đ) | Giá hiện tại (VND) | Giá mục tiêu (VND) | LN kỳ vọng (%) | Tăng trưởng DT (%) |       | Tăng trưởng LNST |       | P/E   |       | P/B      |
|---------------|-------------|----------------------|--------------------|--------------------|----------------|--------------------|-------|------------------|-------|-------|-------|----------|
|               |             |                      |                    |                    |                | 2023               | 2024F | 2023             | 2024F | 2023  | 2024F | Hiện tại |
| HOSE          | <b>LHG</b>  | 1,7                  | 34.950             | 50.000             | 43,1%          | -37,2              | 39,6  | -18,4            | 22,2  | 10,5  | 8,6   | 1,1      |
| HOSE          | <b>VNM</b>  | 140,0                | 67.000             | 87.600             | 30,7%          | 0,7                | 8,7   | 4,2              | 13,5  | 15,8  | 15,5  | 4,4      |
| HOSE          | <b>NTC</b>  | 5,1                  | 211.100            | 276.000            | 30,7%          | -12,3              | 222,4 | 16,9             | 41,7  | 16,9  | 11,9  | 5,3      |
| HOSE          | <b>DPR</b>  | 3,4                  | 39.500             | 51.100             | 29,4%          | -15,9              | 10,6  | -16,9            | 25,9  | 16,6  | 13,2  | 1,5      |
| UPCoM         | <b>POW</b>  | 26,2                 | 11.200             | 14.400             | 28,6%          | -1,0               | 11,8  | -47,8            | 45,1  | 24,4  | 17,2  | 0,8      |
| HOSE          | <b>KBC</b>  | 25,3                 | 33.000             | 41.800             | 26,7%          | -3,3               | 63,5  | -21,2            | 25,8  | 12,7  | 10,1  | 1,4      |
| HOSE          | <b>MSN</b>  | 102,9                | 71.900             | 90.900             | 26,4%          | 2,7                | 4,2   | -88,3            | 320,6 | 245,1 | 58,1  | 3,9      |
| UPCoM         | <b>PHR</b>  | 8,1                  | 59.800             | 75.000             | 25,4%          | -20,9              | 20,1  | -29,7            | 11,5  | 13,0  | 11,7  | 2,2      |
| HOSE          | <b>HPG</b>  | 172,1                | 29.600             | 36.600             | 23,6%          | -15,9              | 22,6  | -19,4            | 65,1  | 25,2  | 16,2  | 1,7      |
| HOSE          | <b>SCS</b>  | 7,4                  | 78.000             | 95.600             | 22,6%          | -17,2              | 38,2  | -22,9            | 32,3  | 15,9  | 12,5  | 5,8      |
| HOSE          | <b>HAX</b>  | 1,4                  | 15.150             | 18.300             | 20,8%          | -41,2              | 40,9  | -85,6            | 258,5 | 39,0  | 11,4  | 1,3      |
| HOSE          | <b>MBB</b>  | 124,2                | 23.500             | 28.200             | 20,0%          | 3,8                | 23,1  | 18,3             | 14,4  | 5,9   | 4,9   | 1,3      |
| HOSE          | <b>REE</b>  | 25,5                 | 62.500             | 74.200             | 18,7%          | -8,6               | 10,6  | -18,7            | 15,1  | 11,7  | 9,2   | 1,5      |

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

| Ngày  | Mã cổ phiếu | Bình luận kỹ thuật mới                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|-------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 09/04 | DGW         | DGW phá vỡ hỗ trợ 63 (vùng đỉnh 2023 đã bị vượt qua trước đó) và xóa đi khả năng hình thành mẫu hình cờ đuôi nheo. Cùng với đó, đường SMA 20 ngày đã dễ dàng bị xuyên thủng trong nhịp điều chỉnh này, từ đó xóa xu hướng tăng ngắn hạn của cổ phiếu. Hiện tại, vùng giá 60 (đường SMA 50 ngày) đóng vai trò là hỗ trợ gần nhất cho cổ phiếu. Nếu điểm tựa này tiếp tục bị phá vỡ, khả năng DGW tìm về vùng tích lũy kể từ tháng 01/2024 là rất cao. |
|       | KDH         | KDH tiếp tục điều chỉnh sau khi nỗ lực trở lại trên đường SMA 20 ngày không thành ở cuối tuần trước đó. Với áp lực bán này, cổ phiếu nhiều khả năng sẽ tiếp tục điều chỉnh lùi về hỗ trợ gần nhất là đường SMA 50 ngày (quanh giá 34,7).                                                                                                                                                                                                             |
|       | NLG         | NLG tiếp tục lùi bước và giảm nhẹ dưới đường MA(20) sau tín hiệu vượt cản 45 bất thành. Tín hiệu này có thể gây rủi ro điều chỉnh trong ngắn hạn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|       | PLX         | PLX hồi phục bất thành và tiếp tục thận trọng dưới đường MA(20). Đồng thời nền giảm kèm thanh khoản thấp, cho thấy dòng tiền hỗ trợ thấp. Do vậy, PLX có rủi ro tiếp tục điều chỉnh để kiểm tra lại vùng 35,5 - 36, vùng này đang là vùng hỗ trợ khá tốt cho PLX trong ngắn hạn.                                                                                                                                                                     |
|       | PVD         | Mặc dù ghi nhận phiên điều chỉnh thứ 4 liên tiếp nhưng áp lực từ phía cung đã có dấu hiệu hạ nhiệt khi cổ phiếu kiểm định lại hỗ trợ là đường SMA 20 ngày (điểm tựa đã nâng đỡ cho nhịp tăng của PVD bắt đầu từ tháng 02/2024). Cụ thể, khối lượng sụt giảm cùng biên độ nền thu hẹp chứng tỏ lực cầu đã có sự tham gia tại đây. Do đó, nếu đường SMA 20 ngày có thể tiếp tục trụ vững thì đây sẽ là điểm tựa cho sự phục hồi trở lại của PVD.       |
|       | VNIndex     | VN-Index tiếp tục suy yếu và dừng lại tại vùng 1.250 điểm với nỗ lực hồi phục trong phiên không thành. Thanh khoản giảm so với phiên trước, cho thấy động thái hỗ trợ của dòng tiền vẫn còn khiêm tốn. Dự kiến trạng thái thăm dò sẽ tiếp diễn trong phiên giao dịch tiếp theo nhờ động thái hỗ trợ từ vùng 1.245 – 1.250 điểm. Tuy nhiên, cần lưu ý rủi ro đang có chiều hướng gia tăng.                                                            |

| Ngày KN | Mã  | Giá Hiện tại | Giá KN MUA | Mục tiêu Ngắn hạn 1 | Mục tiêu Ngắn hạn 2 | Cắt lỗ | Giá đóng vị thế | Lời/ Lỗ | Trạng thái   | Biến động VN-Index (*) |
|---------|-----|--------------|------------|---------------------|---------------------|--------|-----------------|---------|--------------|------------------------|
| 03/04   | PVP | 14.80        | 14.20      | 16.00               | 18.00               | 13.20  |                 | 4.2%    |              | -3.1%                  |
| 29/03   | CTG | 33.50        | 35.40      | 39.00               | 43.00               | 33.80  | 34.70           | -2.0%   | Đóng 03/04   | -1.5%                  |
| 27/03   | CTI | 15.75        | 16.05      | 17.40               | 20.00               | 14.80  |                 | -1.9%   |              | -2.5%                  |
| 27/03   | GAS | 79.80        | 80.70      | 88.00               | 96.00               | 74.80  |                 | -1.1%   |              | -2.5%                  |
| 25/03   | BAF | 27.20        | 28.20      | 31.00               | 34.50               | 26.20  |                 | -3.5%   |              | -2.5%                  |
| 25/03   | PVS | 42.00        | 38.50      | 45.00               | 47.80               | 35.40  | 43.00           | 11.7%   | Đóng 05/04   | -2.1%                  |
| 14/03   | STB | 29.00        | 30.50      | 33.50               | 36.50               | 28.80  | 30.50           | 0.0%    | Đóng 03/04   | 0.2%                   |
| 08/03   | VIC | 47.70        | 45.30      | 52.00               | 59.00               | 41.70  | 47.75           | 5.4%    | Đóng 03/04   | 0.2%                   |
| 06/03   | VNM | 67.00        | 71.40      | 79.10               | 84.10               | 66.30  |                 | -6.2%   |              | -1.5%                  |
| 06/03   | VPB | 19.40        | 19.60      | 21.50               | 24.00               | 18.40  | 18.80           | -4.1%   | Đóng 14/03   | -0.5%                  |
| 04/03   | MSN | 71.90        | 70.10      | 80.00               | 90.00               | 63.90  | 77.30           | 10.3%   | Đóng 25/03   | 1.9%                   |
| 28/02   | DHC | 42.15        | 42.00      | 47.00               | 53.00               | 39.40  |                 | 0.4%    |              | 1.0%                   |
| 28/02   | VHM | 43.00        | 44.20      | 48.00               | 53.00               | 40.80  | 43.10           | -2.5%   | Đóng 03/04   | 2.7%                   |
| 28/02   | VNM | 67.00        | 70.90      | 79.10               | 84.10               | 66.30  |                 | -5.5%   |              | 1.0%                   |
| 22/02   | IJC | 14.60        | 13.68      | 15.20               | 16.99               | 12.70  | 16.55           | 21.0%   | Đóng 14/03   | 2.8%                   |
| 22/02   | DDV | 14.10        | 11.00      | 13.00               | 15.00               | 9.90   | 14.00           | 27.3%   | Đóng 20/03   | 2.4%                   |
| 21/02   | CNG | 36.60        | 29.50      | 32.50               | 36.00               | 27.90  | 33.00           | 11.9%   | Đóng 19/03   | 1.0%                   |
| 21/02   | VCB | 94.90        | 91.20      | 100.00              | 105.00              | 87.30  | 100.00          | 9.6%    | Đóng 29/02   | 1.8%                   |
| 21/02   | VSC | 22.05        | 22.70      | 25.50               | 28.50               | 21.40  | 21.40           | -5.7%   | Cắt lỗ 11/03 | 0.4%                   |
| 20/02   | PVP | 14.80        | 14.00      | 16.00               | 18.00               | 13.20  | 13.75           | -1.8%   | Đóng 08/03   | 1.8%                   |
| 20/02   | VCG | 24.60        | 25.50      | 29.00               | 32.00               | 23.40  | 23.95           | -6.1%   | Đóng 11/03   | 0.9%                   |
| 16/02   | DPG | 51.50        | 41.50      | 47.00               | 51.00               | 38.40  | 39.20           | -5.5%   | Đóng 11/03   | 2.7%                   |

| Ngày KN             | Mã  | Giá Hiện tại | Giá KN MUA | Mục tiêu Ngắn hạn 1 | Mục tiêu Ngắn hạn 2 | Cắt lỗ | Giá đóng vị thế | Lãi/ Lỗ | Trạng thái   | Biến động VN-Index (*) |
|---------------------|-----|--------------|------------|---------------------|---------------------|--------|-----------------|---------|--------------|------------------------|
| 07/02               | PVS | 42.00        | 37.40      | 41.00               | 45.00               | 34.40  | 36.30           | -2.9%   | Đóng 12/03   | 4.8%                   |
| 06/02               | VNM | 67.00        | 66.90      | 74.10               | 79.10               | 66.30  |                 | 0.1%    |              | 5.4%                   |
| 05/02               | VCI | 49.70        | 43.70      | 48.00               | 52.00               | 40.40  | 53.00           | 21.3%   | Đóng 14/03   | 7.8%                   |
| 05/02               | SSI | 36.70        | 34.60      | 38.00               | 41.50               | 32.20  | 38.50           | 11.3%   | Đóng 29/03   | 9.5%                   |
| 29/01               | DPR | 39.50        | 31.60      | 35.50               | 38.50               | 28.90  | 35.50           | 12.3%   | Đóng 22/02   | 4.4%                   |
| 29/01               | LHG | 34.95        | 30.80      | 35.00               | 38.50               | 28.40  | 35.10           | 14.0%   | Đóng 28/02   | 6.7%                   |
| 26/01               | CTI | 15.75        | 15.00      | 17.00               | 19.50               | 13.90  | 16.00           | 6.7%    | Đóng 28/02   | 7.2%                   |
| 24/01               | CII | 18.30        | 17.75      | 20.60               | 23.10               | 16.50  | 19.20           | 8.2%    | Đóng 19/03   | 5.5%                   |
| 23/01               | GDA | 23.30        | 26.40      | 29.00               | 32.00               | 24.30  | 24.20           | -8.3%   | Cắt lỗ 05/03 | 7.4%                   |
| 19/01               | PVT | 28.00        | 26.60      | 31.00               | 34.00               | 24.90  | 28.30           | 6.4%    | Đóng 05/04   | 7.4%                   |
| 18/01               | BAF | 27.20        | 26.10      | 28.50               | 31.00               | 23.80  | 27.40           | 5.0%    | Đóng 05/04   | 8.0%                   |
| 17/01               | HPG | 29.60        | 27.70      | 30.00               | 33.00               | 26.30  | 30.25           | 9.2%    | Đóng 29/03   | 10.4%                  |
| 17/01               | VPB | 19.40        | 19.30      | 21.50               | 23.00               | 17.90  | 18.80           | -2.6%   | Đóng 14/03   | 8.7%                   |
| 12/01               | BCM | 62.00        | 59.50      | 66.00               | 69.00               | 55.40  | 66.00           | 10.9%   | Đóng 22/02   | 5.6%                   |
| 05/01               | VTO | 10.80        | 9.60       | 10.50               | 11.70               | 8.90   | 10.35           | 7.8%    | Đóng 28/02   | 9.0%                   |
| 04/01               | POW | 11.20        | 11.40      | 12.50               | 14.00               | 10.50  | 11.50           | 0.9%    | Đóng 12/03   | 8.8%                   |
| 04/01               | PVD | 32.90        | 28.20      | 30.00               | 33.00               | 25.90  | 31.20           | 10.6%   | Đóng 06/03   | 10.4%                  |
| 04/01               | PVS | 42.00        | 38.20      | 41.00               | 45.00               | 35.30  | 36.30           | -5.0%   | Đóng 12/03   | 8.8%                   |
| 02/01               | VCG | 24.60        | 24.50      | 26.50               | 28.00               | 22.90  | 24.60           | 0.4%    | Đóng 06/03   | 11.9%                  |
| Hiệu quả Trung bình |     |              |            |                     |                     |        |                 | 4.0%    |              | 3.7%                   |

(\*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

## CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



**VÔ VÀN ƯU ĐÃI & QUÀ TẶNG HẤP DẪN**

Ưu đãi Dịch vụ  
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ  
chăm sóc  
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ  
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



## MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon  
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TPHCM  
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn  
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn  
MST 0304734965

### CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow  
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội  
☎ (+84) 24 6288 2006  
☎ (+84) 24 6288 2008

### CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,  
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa  
☎ (+84) 25 8382 0006  
☎ (+84) 25 8382 0008

### CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank  
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ  
☎ (+84) 29 2381 7578  
☎ (+84) 29 2381 8387

### CHI NHÁNH VŨNG TÀU

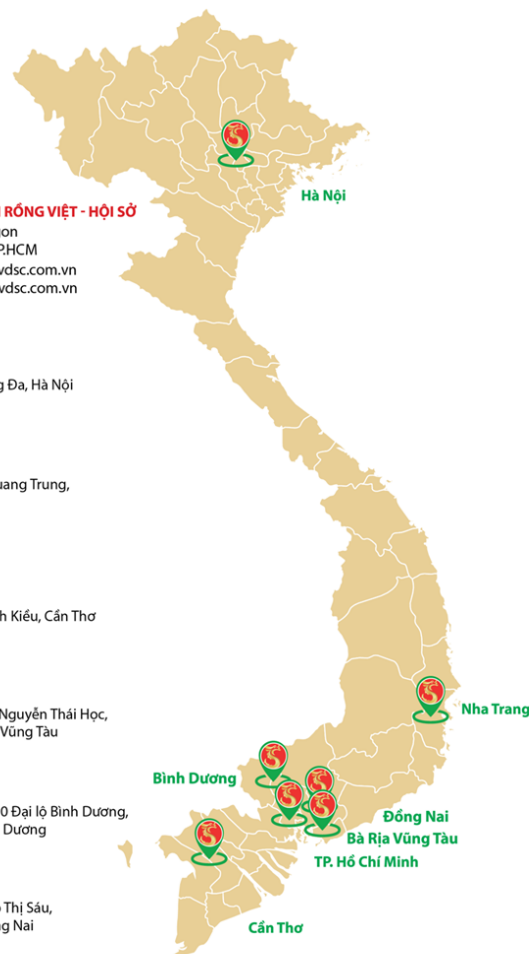
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,  
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu  
☎ (+84) 25 4777 2006

### CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,  
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương  
☎ (+84) 27 4777 2006

### CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,  
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai  
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

## PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

**Trần Hà Xuân Vũ**

**Trưởng phòng**

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

**Nguyễn Huy Phương**

**Phó phòng**

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

**Nguyễn Đại Hiệp**

**Phó phòng**

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

**Nguyễn Minh Hiếu**

**Chuyên viên**

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)

**Đoàn Hoàng Gia Bảo**

**Nhân viên**

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

**Lê Huỳnh Hương**

**Nhân viên**

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)